

Bản án số: 55/2024/DS-ST

Ngày 28 - 02 - 2024

V/v tranh chấp đòi lại tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Liêu Chí Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Trung Trực.

Bà Phạm Thị Hà.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Kim Thia là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 857/2023/TLST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2023 về việc tranh chấp đòi lại tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 01 năm 2024 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Trương Cẩm H, sinh năm 1977; địa chỉ cư trú: Ấp C, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- **Bị đơn:** Ông Trương Thanh H1, sinh năm 1954; địa chỉ cư trú: Ấp C, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Chị Trương Cẩm H trình bày: Năm 2015 cha bà là Trương Văn H1 kêu bà về sống chung và nuôi dưỡng ông H1. Quá trình sống chung được khoảng 02 năm thì bà xây cất nhà cho ông H1 cùng với bà ở trị giá 270.000.000đ, đến nay cha bà không cho ở chung nữa, nên bà yêu cầu ông H1 trả lại giá trị còn lại căn nhà bằng 200.000.000 đồng.

Ngoài ra, bà còn cho ông H1 mượn nhiều lần số tiền 13.000.000 đồng và 01 chỉ vàng 24k. Nay bà yêu cầu ông H1 trả tiền xây nhà; tiền, vàng mượn như trình bày trên.

- Ông Trương Thanh H1 trình bày: Ông thừa nhận chị H có góp tiền xây cất nhà, còn số tiền cụ thể ông không nắm được, nhưng nay ông đang ở căn nhà này nên đồng ý trả cho chị H 200.000.000đ. Căn nhà trước có kích thước 4m x 14m,

nhà sau 4m x 6m. Ông không có tiền nên đã cất cho chị H 04 công đất nhưng chị H không đồng ý. Ông có giữ 01 chỉ vàng và đồng ý trả. Chị H chỉ có đưa ông mượn 5.000.000 đồng để cải tạo vuông, ngoài ra ông không mượn khoản tiền nào khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Trương Cẩm H, thấy rằng: Tại phiên tòa ông H1 thừa nhận trả cho chị H 200.000.000 đồng tiền xây cất nhà, 01 chỉ vàng 24 và 05 triệu đồng tiền mượn, chị H đồng ý và không yêu cầu ông H1 phải trả 08 triệu đồng. Tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*. Do ông H1 không phản đối yêu cầu khởi kiện của chị H nên khẳng định việc chị H có cất nhà cho ông H1 ở, nay ông H1 trả lại giá trị căn nhà bằng 200.000.000 đồng, cũng như ông H1 có mượn của chị H 5.000.000 đồng và 01 chỉ vàng 24k là có thật, nên buộc ông H1 có nghĩa vụ trả cho chị H số tiền, vàng trên là phù hợp. Tuy nhiên tại phiên tòa các đương sự yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giải quyết về án phí mà không thỏa thuận được với nhau về việc ai là người phải chịu án phí. Thấy rằng theo quy định của pháp luật yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận thì bị đơn phải chịu án phí theo quy định. Tuy nhiên ông H1 là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được miễn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 166 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trương Cẩm H. Buộc ông Trương Thanh H1 có nghĩa vụ trả cho chị Trương Cẩm H 205.000.000.000 đồng (hai trăm lẻ năm triệu đồng) và 01 (một) chỉ vàng 24k.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị H cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng ông H1 phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Ông Trương Văn H1 được quyền sở hữu căn nhà trước có kích thước 4m x 14m, nhà sau 4m x 6m (nhà tường lợp to, nền lót gạch) được xây cất trên phần đất do ông Trương Văn H1 đứng tên quyền sử dụng tọa lạc tại ấp Cây Kè, xã Quách Phẩm Bắc, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho ông Trương Văn H1.

Hoàn trả lại cho chị Trương Cẩm H 2.801.000 đồng (hai triệu tám trăm lẻ một nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0000436 ngày 11/12/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Liêu Chí Khanh